

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nam Từ Liêm, ngày 19 tháng 5 năm 2021*

Số: **184/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 149/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Lò Thị T**, sinh năm 1983;

**Bị đơn: Anh Nguyễn Đình D**, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Căn hộ 1915 Tòa CT2, Dự án khu nhà ở H 6 (Dự án H), tổ dân phố số 2 T. H, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đình D.

### **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đình D có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Mai A, sinh ngày 28/9/2004 và cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 19/02/2010. Giao cháu Mai A cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu G cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T, anh D cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị T, anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đình D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị Lò Thị T và anh Nguyễn Đình D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Chị Lò Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2020/00033542 ngày 26/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. N;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thúy Anh**